

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH BẮC G Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 62/2024/HS-ST

Ngày: 21-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN, TỈNH BẮC G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Hiền

2. Bà Dương Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Minh Nguyệt- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên tham gia phiên tòa: Ông Ong Văn Chúc- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh bắc G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2024/TLST- HS ngày 16 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Giáp Văn T, sinh năm 1990; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT: Thôn Đông La, xã Quế Nham, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc G; Chỗ ở: Thôn Bài Xanh, xã Vân Trung, huyện Việt Yên (nay là tổ dân phố Bài Xanh, phường Vân Trung, thị xã Việt Yên), tỉnh Bắc G; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn 12/12; Con ông Giáp Văn Đệ; Con bà Lê Thị Thụy; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Mai Thị Loan; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2023 đến nay; Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Bắc G (có mặt).

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn N T, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố Hoàng Mai 3, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên (nay là tổ dân phố Hoàng Mai 3, phường Nénh, thị xã Việt Yên), tỉnh Bắc G.

- Anh Lý Đức T, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Lùng Đức, xã Hồng Thái, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Chị Bùi Thị Hồng N, sinh năm 2005 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm Thang, xã Quý Sơn, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- Chị Nguyễn Trà G, sinh ngày 15/01/2007 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Bản Dọn, xã Lộc Yên, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
Người đại diện theo pháp luật của chị G:
Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1995 (vắng mặt)
Chị Chu Thị N, sinh năm 1986 (vắng mặt)
Đều cư trú: Bản Dọn, xã Lộc Yên, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
- Anh Bùi Xuân T, sinh năm 1996 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Thôn Lan Thượng, xã An Thượng, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc G.
*** Người làm chứng:**
- Anh Đào Văn Hiền, sinh năm 1998 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Bản Nà Lang, xã Bum Nưa, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu
- Anh Mào Văn L, sinh năm 2002 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Bản Bum, xã Bum Nưa, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 06 giờ 25 phút, ngày 28/10/2023, Tổ công tác gồm Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội phối với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an huyện Việt Yên (nay là Công thị xã Việt Yên) và Công an xã Vân Trung (nay là phường Vân Trung) T hành kiểm tra hành chính cơ sở kinh doanh dịch vụ Karaoke V-King V có địa chỉ kinh doanh tại thôn Bài Xanh, xã Vân Trung, huyện Việt Yên (nay là tổ dân phố Bài Xanh, phường Vân Trung, thị xã Việt Yên), tỉnh Bắc G do ông Nguyễn N T- sinh năm 1973, trú tại tổ dân phố Hoàng Mai 3, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên (nay là phường Nénh, thị xã Việt Yên), tỉnh Bắc G làm chủ cơ sở. Quá trình kiểm tra tại phòng Vip 2, phát hiện 04 gồm: Giáp Văn T- sinh năm 1990, trú tại thôn Đông La, xã Quế Nham, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc G; Lý Đức T- sinh năm 2000, trú tại Thôn Lùng Đức, xã Hồng Thái, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn; Bùi Thị Hồng N- sinh năm 2005, trú tại xóm Thang, xã Quý Hòa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; Nguyễn Trà G- sinh ngày 15/01/2007, trú tại bản Dọn, xã Lộc Yên, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Vật chứng thu giữ gồm: Thu trên bàn tại phòng Vip 2: 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn, trên mặt đĩa sứ có bám dính chất bột màu trắng nghi là ma túy; 01 thẻ nhựa cứng màu xanh, trên thẻ có in chữ “AGRIBANK”, “GIAP VAN THOA” số 970405082024; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được quấn thành dạng ống hút, được quấn bằng giấy màu vàng; 01 tờ giấy ăn hình vuông, màu trắng, trên tờ giấy ăn có bám dính chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; Thu tại gầm ghế số pha trong phòng vip 2: 01 túi nilon màu trắng, bên trên có rãnh khóa bằng nhựa đường kẻ chỉ màu xanh, bên trong có bám dính chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy). Tất cả vật chứng trên được niêm phong trong một thùng bìa cát tông, ký hiệu “KT”.

Ngày 28/10/2023, Tổ công tác Công an huyện Việt Yên (nay là thị xã Việt Yên) T hành test nhanh chất ma túy đối với Giáp Văn T, Lý Đức T, Bùi Thị Hồng N, Nguyễn Trà G. Kết quả T, T, N đều dương tính với chất ma túy Ket, MDMA, Met; G dương tính với chất ma túy MDMA.

Cùng ngày 28/10/2023, Giáp Văn T đã đầu thú tại Công an huyện Việt Yên (nay là Công an thị xã Việt Yên) về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” cho Lý Đức T, Bùi Thị Hồng N tại phòng Vip 2 quán Karaoke V-king V; giao nộp 01 căn cước công dân mang tên Giáp Văn T; 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu vàng, có số imei là 356714116447364, lắp sim số 0968453.283. Cơ điều tra T hành kiểm tra chiếc điện thoại T giao nộp, kết quả: Ngày 28/10/2023, tài khoản zalo “Chí Dũng” là của T liên lạc với tài khoản zalo “T” của Lý Đức T để rủ T đến phòng Vip 2 quán Karaoke V-king V và bảo T gọi cả N đến để hát Karaoke.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn T hành kiểm tra điện thoại Iphone Xsmax màu trắng của Nguyễn Trà G có kết quả: Ngày 28/10/2023, tài khoản zalo “G Bổng” có nhắn tin nói chuyện với tài khoản zalo “Chí Dũng” của T; tài khoản zalo “T” của Lý Đức T có gọi cho tài khoản zalo “G Bổng” mục đích T rủ G đến đến phòng Vip 2 quán Karaoke V-king V để hát Karaoke.

Cơ quan điều tra T hành kiểm tra chiếc điện thoại Oppo Renno2 F màu xanh tím của Lý Đức T, kết quả: ngày 28/10/2023, tài khoản zalo “Chí Dũng” là của T gọi đến tài khoản zalo “T” của Lý Đức T để rủ T đến phòng Vip 2 quán Karaoke V-king V và bảo T gọi cả N đến để chơi tại quán; Tài khoản zalo “T” của Lý Đức T có gọi cho tài khoản zalo “G Bổng” mục đích T rủ G đến đến phòng Vip 2 quán Karaoke V-King V để chơi.

Ngày 28/10/2023, Cơ quan điều tra T hành khám nghiệm hiện trường, T hành cho T xác định vị trí nơi xào ma túy ke, kết quả T xác định đúng vị trí nơi xào ma túy ke như lời khai; quá trình khám nghiệm thu giữ 01 đầu thu camera nhãn hiệu DAHUA Model NVR4116H5-4KS2.

Ngày 28/10/2023, Cơ quan điều tra T hành cho Giáp Văn T, Lý Đức T, Bùi Thị Hồng N, Nguyễn Trà G nhận dạng qua ảnh. Kết quả: Giáp Văn T nhận ra Lý Đức T, Nguyễn Trà G, Bùi Thị Hồng N. Trong đó, T xác định N và T có sử dụng ma túy tại phòng vip 2; Bùi Thị Hồng N nhận ra Lý Đức T và Giáp Văn T. N xác định T và T có sử dụng ma túy tại phòng Vip 2; Lý Đức T nhận ra nhận ra Giáp Văn T, Nguyễn Trà G, Bùi Thị Hồng N, T xác định T và N có sử dụng ma túy tại phòng Vip 2.

Ngày 07/01/2024, Cơ quan điều tra T hành kiểm tra 01 đầu thu camera nhãn hiệu DAHUA, model NVR4116H5-4KS2, kết quả: Không có ổ cứng nên không thu giữ được hình ảnh.

Ngày 28/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên (nay là thị xã Việt Yên) đã ra quyết định trưng cầu đến Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc G giám định chất ma túy đối với những đồ vật tài liệu đã thu giữ niêm phong trong 01 thùng cattong ký hiệu “KT”. Tại Kết luận giám định số 2132/KL-KTHS ngày 02/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc G kết luận: Trong 01 (một) thùng bìa cát tông có ký hiệu “KT” đã được niêm phong gửi giám định: Chất tinh thể màu trắng bám dính trên 01 (đĩa) sứ hình tròn, màu trắng là ma túy loại Ketamine, không xác định được khối lượng mẫu. Trong ống hình tròn được quán bằng 01 (một) tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng, bên ngoài quán giấy màu vàng có tìm thấy chất ma túy Ketamine bám dính, không xác định được khối lượng mẫu. Trên 01 (một) thẻ nhựa cứng màu xanh có chữ “Agribank”. “GIAP VAN THOA” số “970405082024” có tìm thấy chất ma túy Ketamine bám dính, không xác định được khối lượng mẫu. Chất tinh thể màu trắng bám dính trên 01 (một) tờ giấy ăn hình vuông, màu trắng là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng mẫu. Chất tinh thể màu trắng bám dính trong 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trên có rãnh khóa bằng nhựa, đường kẻ chỉ màu xanh là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng mẫu.

Ngày 28/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên (nay là thị xã Việt Yên) trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc G giám định đường vân đối với số tang vật thu giữ trong quá trình kiểm tra hành chính phòng Vip 2, quán Karaoke V-King 5 là nơi Giáp Văn T tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tại Bản kết luận giám định số 2152/KL-KTHS ngày 06/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc G kết luận: Trên đĩa sứ hình tròn, màu trắng phát hiện thấy 01 (một) dấu vết đường vân thể hiện rõ đặc điểm, đủ yếu tố giám định.

Ngày 21/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên (nay là thị xã Việt Yên) trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc G giám định bổ sung xác định đường vân trên các chỉ bản thu thập của Lý Đức T, Giáp Văn T, Nguyễn Trà G, Bùi Thị Hồng N, Bùi Xuân T có trùng với dấu vết đường vân được giám định, lưu trữ theo Kết luận giám định số 2152/KL-KTHS ngày 06/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc G không. Tại Kết luận giám định số 2344/KL-KTHS ngày 30/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc G kết luận: 01 (một) ảnh chụp dấu vết đường vân đã được phát hiện, thu lượm tại Kết luận giám định số 2152/KL-KTHS ngày 06/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc G so với dấu vân in ở ô nhấn trái trên 02 (hai) chỉ bản ghi tên Bùi Thị Hồng N, sinh ngày 21/5/2005, trú tại: xóm Thang, xã Quý Sơn, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình là của cùng một người. 01 (một) ảnh chụp dấu vết đường vân đã được phát hiện, thu lượm tại Kết luận giám định số 2152/KL-KTHS ngày 06/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc G không trùng với dấu vân in trên các chỉ bản ghi tên Bùi Xuân T, Giáp Văn T, Nguyễn Trà G, Lý Đức T.

Tại cơ quan điều tra, Giáp Văn T, Lý Đức T, Bùi Thị Hồng N, Nguyễn Trà G khai nhận về hành vi Giáp Văn T tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như sau: Giáp Văn T làm nghề quản lý nhân viên quán hát, T làm việc và ở tại quán Karaoke V-King V, địa chỉ thôn Bài Xanh, xã Vân Trung, huyện Việt Yên (nay là tổ dân phố Bài Xanh, phường Vân Trung, thị xã Việt Yên), tỉnh Bắc G. Khoảng 23 giờ ngày 27/10/2023, T đến phòng trọ tại thôn Vân Cốc 1, xã Vân Trung, huyện Việt Yên, (nay là tổ dân phố Vân Cốc 1, phường Vân Trung, thị xã Việt Yên), tỉnh Bắc G của Bùi Xuân T- sinh năm 1996, trú tại thôn Lan Thượng, xã An Thượng, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc G để chơi. Tại phòng trọ của T thì T bảo T “anh cầm lấy một ít mà chơi” đồng thời T đưa cho T một túi ni lông màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa viền màu xanh, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, T biết đó là ma túy “Ke”. T cất giấu túi ma túy vào túi quần phía trước bên phải rồi đi về quán Karaoke V-King 5. Khoảng 03 giờ ngày 28/10/2023, T đang ở quán hát thì có tài khoản zalo của T là “nv khá” gọi đến tài khoản zalo của T là “Chí Dũng”. (T sử dụng điện thoại Iphone 12 màu vàng gold, lưu tên T trong điện thoại là “nv khá”). T nói với T “Anh chơi chưa cho em chơi nữa”, T trả lời “Anh không biết xào đâu”, T nói “Để em sang xào cho”. Tức là T xin T sử dụng ma túy nhưng T không biết xào ma túy ke, T sẽ đến quán của T để xào ma túy ke cho T thì được T đồng ý. Sau đó, T sang quán Karaoke V-King; T đưa T vào phòng Vip 2. Tại đây, T đưa lại gói nilon chứa ma túy Ke cho T cầm; T nói với T “Lấy cho em cái đĩa và thẻ nhựa cứng”. T đồng ý đi xuống bếp tầng 1, chỗ trần bát lấy 01 đĩa sứ màu trắng lên đưa cho T, lấy trong ví của T ra 01 thẻ ATM màu xanh, ngân hàng Agribank của T đưa cho T để xào Ke. Sau đó, T đổ ma túy ra đĩa rồi dùng thẻ ATM của T để xào ke trên đĩa, bỏ túi nilon vào gầm ghế sofa. Do có khách đến thuê phòng hát nên T đi ra ngoài, rồi đi vào phòng Vip 2 thì đã thấy T xào ma túy xong; T thấy T lấy 01 tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng và quán thành tẩu, cô định bằng đầu lọc thuốc lá. T lấy thẻ nhựa vun ma túy ke đã xào thành một đồng, rồi chia một phần nhỏ ra kẻ thành một đường, rồi tự chơi ma túy bằng cách dùng tẩu hít đường ma túy ke qua đường mũi. Sau khi sử dụng ma túy xong, T kẻ 01 đường ma túy nhỏ từ trong đồng ma túy trên đĩa và đưa cho T sử dụng; T cầm tẩu để hít 01 đường ma túy Ke mà T kẻ; số ma túy còn lại vẫn còn trên đĩa, rồi T đi ra khỏi quán.

Khoảng 04 giờ cùng ngày 28/10/2023, T dùng điện thoại Iphone 12 màu vàng gold gọi điện qua zalo cho Lý Đức T (zalo của T tên là “T”) để rủ T sang quán V-King V để nghe nhạc, hát karaoke (không nói đến để sử dụng ma túy). Sau đó, T đi một mình đến quán V-King V, khi thấy T đến, T nói với T về đón Bùi Thị Hồng N đến quán. Khi T và N đến quán thì T đưa T và N vào phòng Vip 2. N ngồi ở ghế gần vị trí bấm bài hát, rồi đến T, T ngồi tiếp theo. T lấy đĩa ma túy để trên mặt bàn, kẻ 03 đường nhỏ từ đồng ma túy. T hít một đường ma túy rồi nói với T và N “Chơi đi”, tức là cho N và T sử dụng ma túy. Sau đó T đưa cho T đĩa ma túy Ke và tẩu. T cầm đĩa ma túy và tẩu tự sử dụng 02 đường ma túy Ke. T để đĩa ma túy Ke xuống bàn. T tiếp tục kẻ 02 đường ma túy Ke nhỏ từ đồng ma túy còn lại. T đưa đĩa

ma túy Ke cho N, N cầm đĩa ma túy, tự cầm tẩu sử dụng 01 đường ma túy Ke, T còn bật đèn flas của điện thoại soi cho N sử dụng ma túy. N sử dụng ma túy xong, N để đĩa ma túy ở bàn rồi cả ba cùng nghe nhạc. T có tự kẻ và tự sử dụng 01 đường ke nữa. Quá trình nghe nhạc, T có nhắn tin qua zalo cho Nguyễn Trà G là bạn của T đến nghe nhạc Khoảng hơn 04 giờ ngày 28/10/2023, G có đến phòng Vip 2 ngồi nghe nhạc cùng T, T, N; G nhìn thấy đĩa sứ màu trắng, 01 tẩu và 01 thẻ ATM ở trên bàn, N và T đang nhảy; G không sử dụng ma túy ke tại phòng Vip 2. Sau đó, G và T ôm nhau trên ghế sofa ngủ. Khoảng 06 giờ 35 phút cùng ngày 28/10/2023, Tổ công tác Công an huyện Việt Yên (nay là Công an thị xã Việt Yên) vào kiểm tra. T, T, N khai nhận đều đã sử dụng ma túy, số ma túy là của T chuẩn bị; G khai tự sử dụng ma túy tại phòng trọ của G không sử dụng ma túy của T. Tổ công tác lập biên bản thu giữ toàn bộ dụng cụ sử dụng ma túy, niêm phong và đưa về trụ sở để làm việc.

Ngày 28/10/2023, Cơ quan điều tra T hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Văn T tại thôn Vân Cốc 1, xã Vân Trung, huyện Việt Yên, (nay là tổ dân phố Vân Cốc 1, phường Vân Trung, thị xã Việt Yên), tỉnh Bắc G (T thuê nhà của ông Bùi Thế Huân- sinh năm 1974, trú tại tổ dân phố Vân Cốc 1, phường Vân Trung, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc G), kết quả: Không thu giữ được đồ vật tài liệu gì.

Tại Bản cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 07/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên truy tố bị cáo Giáp Văn T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo T. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Giáp Văn T 07 năm tù đến 07 năm 6 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/10/2023.

Về vật chứng, án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

* Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T đã khai nhận rõ hành vi của mình như cáo trạng đã nêu và nhận thức được việc làm của mình là sai, bị cáo không có ý kiến gì tranh luận về bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra đã có lời khai nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết khách quan, toàn diện vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ là phù hợp với quy định tại Điều 292; Điều 293; Điều 305 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Giáp Văn T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản người phạm tội ra đầu thú, vật chứng thu giữ và kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc G, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ ngày 28/10/2023, tại phòng Vip 2 của quán Karaoke V-King V, có địa chỉ thôn Bài Xanh, xã Vân Trung, huyện Việt Yên (nay là tổ dân phố Bài Xanh, phường Vân Trung, thị xã Việt Yên), tỉnh Bắc G; Bị cáo Giáp Văn T có hành vi cung cấp ma túy Ketamine, xào ma túy Ketamine để cho Lý Đức T- sinh năm 2000, trú tại thôn Lũng Đức, xã Hồng Thái, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn; Bùi Thị Hồng N- sinh năm 2005, trú tại xóm Thang, xã Quý Hòa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình sử dụng trái phép. Với hành vi nêu trên của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương và sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng không tốt đến trật tự gia đình và xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm nguy hiểm khác, là con đường lây lan của một số căn bệnh xã hội nguy hiểm cho bản thân bị cáo và xã hội. Vì vậy, vụ án cần phải được xử lý tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với các loại tội phạm trên.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo T có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, bị cáo có giấy xác nhận của Hội chữ thập đỏ huyện Tân Yên về việc thường xuyên ủng hộ các hoạt động từ thiện từ năm 2020 đến năm 2023, có ông ngoại Lê Đình Lập là liệt sỹ. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật

hình sự, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.
- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có.

Từ những phân tích trên, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng nên cần buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian để cách ly bị cáo với xã hội, mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị hình phạt đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo T là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo T thể hiện sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo yên tâm cải tạo.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 thùng cattong đã được niêm phong bên trong có: 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn; 01 thẻ nhựa cứng màu xanh, trên thẻ có in chữ “AGRIBANK”, “GIAP VAN THOA” số 970405082024; 01 tờ giấy ăn hình vuông, màu trắng; 01 túi nilon màu trắng, bên trên có rãnh khóa bằng nhựa đường kẻ chỉ màu xanh là dụng cụ T sử dụng để phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được quấn thành dạng ống hút, được quấn bằng giấy màu vàng là dụng cụ T sử dụng để phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 căn cước công dân mang tên Giáp Văn T là giấy tờ cá nhân của bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo T xin lại nên Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho bị cáo T.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu vàng, có số imei là 356714116447364, lắp sim số 0968453.283 là tài sản của bị cáo liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 đầu thu camera nhãn hiệu DAHUA, model NVR4116H5-4KS2 là tài sản của anh Nguyễn N T không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho anh T.

[9] Các vấn đề khác:

- Đối với Bùi Văn T, Cơ quan điều tra đã T hành xác minh tại thôn Lan Thượng, xã An Thượng, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc G, được gia đình của T cung cấp hiện tại không có mặt tại địa phương, không liên lạc được, đi đâu làm gì không nắm được. Cơ quan điều tra tách những tài liệu liên quan đến Bùi Văn T tiếp tục điều tra xác minh khi có căn cứ xử lý sau.

- Đối với anh Lý Đức T, chị Bùi Thị Hồng N, chị Nguyễn Trà G có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Công an huyện Việt Yên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lý Đức T, Bùi Thị Hồng N mỗi người 1.500.000 đồng; xử phạt Nguyễn Trà G số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ Karaoke V-King V có địa chỉ kinh doanh tại thôn Bài Xanh, xã Vân Trung, huyện Việt Yên, (nay là tổ dân phố Bài Xanh, phường Vân Trung, thị xã Việt Yên), tỉnh Bắc G do anh Nguyễn N T, sinh năm 1973, trú tại: Tổ dân phố Hoàng Mai 3, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên (nay là tổ dân phố Hoàng Mai 3, phường Nénh, thị xã Việt Yên), tỉnh Bắc G làm chủ cơ sở đã đề cho các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy và kinh doanh quá giờ quy định. Ngày 15/01/2024, UBND huyện Việt Yên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Nguyễn N T số tiền 27.500.000 đồng và tước quyền sử dụng Giấy phép, Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự 09 tháng.

[10] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Giáp Văn T 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/10/2023.

[2] Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thùng cattong đã được niêm phong bên trong có: 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn; 01 thẻ nhựa cứng màu xanh, trên thẻ có in chữ “AGRIBANK”, “GIAP VAN THOA” số 970405082024; 01 tờ giấy ăn hình vuông, màu trắng; 01 túi nilon màu trắng, bên trên có rãnh khóa bằng nhựa đường kẻ chỉ màu xanh.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:
- + Số tiền 10.000 đồng.
- + 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu vàng, có số imei là 356714116447364, lắp sim số 0968453.283
- Trả lại:
- + Trả lại bị cáo Giáp Văn T: 01 căn cước công dân mang tên Giáp Văn T;
- + Trả lại anh Nguyễn N T: 01 đầu thu camera nhãn hiệu DAHUA, model NVR4116H5-4KS2.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

Buộc bị cáo Giáp Văn T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc G;
- VKSND tỉnh Bắc G;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc G;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc G;
- VKSND thị xã Việt Yên;
- Công an thị xã Việt Yên;
- Chi cục THADS thị xã Việt Yên;
- Bị cáo; NCQLNVLQ vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân

